

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HUNG NGUYÊN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST

Ngày: 06/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Nghĩa Toàn và bà Bùi Thị Hạnh Lê.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Văn N**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 12 tháng 12 năm 1986, tại: Phường NH, thị xã CL, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Khối HB, Phường NH, thị xã CL, tỉnh Nghệ An; Nơi tạm trú: Khối X, phường LL, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T (Đã chết); con bà: Đoàn Thị P, sinh năm: 1958; vợ: Hồ Thị H; con: Có 01 sinh năm 2014; tiền án: Ngày 16/7/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 300/2020/HSST) – Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/6/2021; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/5/2006 bị Công an thị xã Cửa Lò xử phạt hành chính 500.000đ về hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” (Quyết định số 58/QĐ-XPHC) - Đã nộp phạt xong vào ngày 19/6/2006; ngày 26/02/2008, bị TAND huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù, về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” (Bản án số

11/2008/HSST) - Đã chấp hành xong toàn bộ bản án; ngày 10/9/2018, bị công an phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 500.000 về hành vi: “*sử dụng trái phép chất ma túy*” (Quyết định số 26/QĐ-XPHC) - Đã nộp phạt xong vào ngày 10/9/2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2022 cho đến nay. Có mặt.

- **Người bị hại:** Công ty X; Địa chỉ: Số Y, ngõ Z đường XT, phường QB, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Văn L – Giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Hoàng Văn H; sinh năm: 1989; nơi cư trú: Khối PL, phường VT, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Văn H; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Khối N, Phường NH, thị xã CL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Chị Phan Thị H; sinh năm: 1990; địa chỉ: Xóm XH, xã NC, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/01/2022, Trần Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37K1-506.54, chở theo 01 tấm tôn đi từ ngã tư giao nhau giữa đường quốc lộ 46A với đường quốc lộ 1A (đường tránh Vinh) thuộc xã HĐ, huyện HN, tỉnh Nghệ An đến khu vực cửa hàng xăng dầu Đại Lợi thuộc xóm HK, xã HT, huyện HN để tìm xưởng cắt tôn. Khi đến cửa hàng xăng dầu Đại Lợi, N hỏi chị H (nhân viên bán xăng): “ở đây xưởng cắt tôn mấy giờ làm việc”. Chị H trả lời: “Khoảng hai giờ gì đó”. N dắt xe đi ra phía sau, bên trái cửa hàng xăng dầu để chờ xưởng cắt tôn mở cửa. Tại đây, N quan sát thấy có nhiều thanh kim loại xếp chồng lên nhau, không có người trông coi nên N nảy sinh ý định lấy trộm 01 thanh về sử dụng. N bê 01 thanh kim loại màu xanh, dài khoảng hơn 01m, nặng khoảng hơn 19kg, đặt lên yên xe mô tô rồi chở đi. Khi đi được khoảng 10 mét thì bị chị H gọi lại. N liền quay lại xin lỗi chị H đồng thời bê thanh kim loại trả lại chỗ cũ. Sau đó bị cáo đã đến Công an xã HT, huyện HN đầu thú. Tài sản N lấy trộm là của Công ty X, trụ sở đóng tại

Số Y, ngõ Z đường XT, phường QB, thành phố V, tỉnh Nghệ An đang gửi tại khu vực cửa hàng xăng dầu ĐL, thuộc xóm HK, xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An.

Tại biên bản cân xác định trọng lượng ngày 05/01/2022, xác định: Trọng lượng thanh kim loại màu xanh, dài 104,5cm, dày 07cm, chỗ rộng nhất 24cm, có trọng lượng là 19,4 kg (mười chín phẩy bốn ki lô gam).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/ KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện HN, xác định: Thanh kim loại màu xanh, dài 104,5 cm, dày 07cm, nơi rộng nhất 24cm, một đầu có 04 lỗ tròn, nặng 19,4kg, trị giá 252.000đ (Hai trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Văn N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Trần Văn N đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực hiện vào chiều ngày 04/01/2022 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 06 đến 09 tháng tù; về vật chứng: Áp dụng điểm khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Trần Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS 37K1-506.54 và 01 đăng ký xe mô tô BKS 37K1-506.54.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra Công an huyện Hưng Nguyên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào chiều ngày 04/01/2022, tại khu vực phía sau cửa hàng xăng dầu ĐL, thuộc xóm HK, xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An, bị cáo Trần Văn N đã có hành vi lấy trộm 01 thanh kim loại màu xanh, dài 104,5 cm, dày 07cm, nơi rộng nhất 24cm, nặng 19,4kg của Công ty X.

Mặc dù trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được định giá là 252.000đ. Tuy nhiên, do tháng 7/2020 bị cáo đã bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục vi phạm. Nên hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Đây là vụ án xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản có giá trị là 252.000đ. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi bị phát hiện đã tự nguyện trả lại tài sản cho người bị hại và đến Công an xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên đầu thú. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo. Nên bị cáo sẽ được hưởng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy: Do có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn (252.000đ), bị cáo lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên chỉ cần xử bị cáo mức án được quy định tại đầu khung hình phạt cũng đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Do người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra, cơ quan CSĐT đã thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS 37K1-506.54 và 01 (một) đăng ký xe mô tô BKS 37K1-506.54.

Xét thấy: Xe mô tô và đăng ký xe mô tô nêu trên là của anh Trần Văn H cho bị cáo mượn sử dụng. Anh H không biết bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho anh H theo quy định tại khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 05/01/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Trần Văn Hạnh 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS 37K1-506.54 và 01 (một) đăng ký xe mô tô BKS 37K1-506.54.

(Đặc điểm chi tiết được phản ánh trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/02/2022 giữa Công an huyện Hưng Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND; CA huyện Hưng Nguyên;
- TAND và Sở tư pháp tỉnh NA;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo; người bị hại; người LQ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Thanh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Nghĩa Toàn**

**Bùi Thị Hạnh Lê**

**Nguyễn Thị Kim Thanh**